

II. PHẨM NGƯỜI ĐÓNG XE (*RATHAKĀRAVAGGA*)

I. KINH DANH TIẾNG (*Ñātasutta*)⁷ (A. I. 106)

11. Thành tựu với ba pháp, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo có danh tiếng sống đem lại bất hạnh cho đa số, bất lạc cho đa số, bất lợi cho đa số, đưa đến bất hạnh, đau khổ cho chư thiên và loài người. Thế nào là ba? Khuyến khích các thân nghiệp không tùy thuận, khuyến khích các ngữ nghiệp không tùy thuận,⁸ khuyến khích các pháp [ý nghiệp] không tùy thuận. Thành tựu với ba pháp này, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo có danh tiếng sống đem lại bất hạnh cho đa số, bất lạc cho đa số, bất lợi cho đa số, đưa đến bất hạnh, đau khổ cho chư thiên và loài người.

Thành tựu với ba pháp này, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo có danh tiếng sống đem lại hạnh phúc cho đa số, an lạc cho đa số, lợi ích cho đa số, đem lại hạnh phúc, an lạc cho chư thiên và loài người. Thế nào là ba? Khuyến khích các thân nghiệp tùy thuận, khuyến khích các ngữ nghiệp tùy thuận, khuyến khích các pháp [ý nghiệp] tùy thuận. Thành tựu với ba pháp này, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo có danh tiếng sống đem lại hạnh phúc cho đa số, an lạc cho đa số, lợi ích cho đa số, đem lại hạnh phúc, an lạc cho chư thiên và loài người.

II. KINH ĐÁNG GHI NHỚ (*Sāraṇīyasutta*)⁹ (A. I. 106)

12. Ba pháp, này các Tỷ-kheo, một vị vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh cần phải trọn đời ghi nhớ. Thế nào là ba?

Tại chỗ nào, này các Tỷ-kheo, một vị vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh được sanh ra; đây là pháp thứ nhất, này các Tỷ-kheo, một vị vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh cần phải trọn đời ghi nhớ.

Lại nữa, tại chỗ nào, này các Tỷ-kheo, một vị vua Sát-đế-ly được làm lễ quán đánh; đây là pháp thứ hai, này các Tỷ-kheo, một vị vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh cần phải trọn đời ghi nhớ.

Lại nữa, tại chỗ nào, này các Tỷ-kheo, một vị vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh sau khi chiến thắng một trận, tại chỗ chiếm được, vị ấy như người đứng

⁷ Bản tiếng Anh của PTS: *Three Qualities*, nghĩa là *Ba phẩm chất*.

⁸ AA. II. 172: *Ananulomiketi sāsanaṇṇa na anulometīti ananulomikaṇ, tasmim ananulomike* (“Không tùy thuận” nghĩa là không thuận theo giáo pháp). Xem GS. I. 105.

⁹ Bản tiếng Anh của PTS: *Three Places*, nghĩa là *Ba chỗ*.

đầu trong cuộc chiến thắng; đây là pháp thứ ba, này các Tỷ-kheo, một vị vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh cần phải trọn đời ghi nhớ.

Ba pháp này, này các Tỷ-kheo, một vị vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh cần phải trọn đời ghi nhớ.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có ba pháp này, một Tỷ-kheo cần phải trọn đời ghi nhớ. Thế nào là ba?

Tại chỗ nào, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình; đây là pháp thứ nhất, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo cần phải trọn đời ghi nhớ.

Lại nữa, tại chỗ nào, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo như thật rõ biết: “Đây là khổ”, như thật rõ biết: “Đây là khổ tập”, như thật rõ biết: “Đây là khổ diệt”, như thật rõ biết: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt”; đây là pháp thứ hai, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo cần phải trọn đời ghi nhớ.

Lại nữa, tại chỗ nào, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo sau khi đoạn tận các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát; đây là pháp thứ ba, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo cần phải trọn đời ghi nhớ.

Ba pháp này, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo cần phải trọn đời ghi nhớ.

III. KINH HY VỌNG (*Āsamsasutta*)¹⁰ (A. I. 107)

13. Có ba hạng người, này các Tỷ-kheo, xuất hiện, có mặt ở đời. Thế nào là ba? Không hy vọng, có hy vọng và ly hy vọng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người không hy vọng? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người được sanh trong một gia đình thấp kém, gia đình một người đồ phân, hay gia đình một người thợ săn, hay gia đình một người đan tre, hay gia đình một người đóng xe, hay gia đình một người quét rác, hay gia đình một người nghèo khổ, khó tìm được đồ ăn uống để sống, khó tìm cho được đồ ăn, đồ mặc... Và người ấy xấu xí, khó nhìn, lùn, thấp, nhiều bệnh hoạn, đui một mắt, còm, què, hay đi khập khiễng, không có được đồ ăn, đồ uống, đồ mặc, xe cộ, vòng hoa, hương, phân sấp, chỗ nằm, chỗ ở, hay đèn. Người ấy nghe nói như sau: “Vị Sát-đế-ly tên như vậy đã được các Sát-đế-ly làm lễ quán đánh theo lễ quán đánh của các Sát-đế-ly.” Người ấy không nghĩ như sau: “Không biết khi nào các Sát-đế-ly mới làm lễ quán đánh cho ta theo lễ quán đánh của Sát-đế-ly?” Người như vậy, này các Tỷ-kheo, được gọi là người không hy vọng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người có hy vọng? Ở đây, này các Tỷ-kheo, trưởng nam của vua Sát-đế-ly xứng đáng để được làm lễ quán đánh, đã đến tuổi thành niên¹¹ nhưng chưa làm lễ quán đánh. Người ấy nghe nói như sau: “Vị Sát-đế-ly tên như vậy đã được các Sát-đế-ly làm lễ quán đánh theo lễ quán đánh của

¹⁰ Bản tiếng Anh của PTS: *Three Persons*, nghĩa là *Ba hạng người*.

¹¹ *Acalappatta*: Đã đến tuổi thành niên. Xem A. II. 86.

các Sát-đế-ly.” Người ấy suy nghĩ như sau: “Không biết khi nào các Sát-đế-ly mới làm lễ quán đảnh cho ta theo lễ quán đảnh của Sát-đế-ly?” Người như vậy, này các Tỷ-kheo, được gọi là người có hy vọng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người ly hy vọng? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có một vị vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đảnh. Vị vua ấy nghe nói như sau: “Vị Sát-đế-ly tên như vậy đã được các Sát-đế-ly làm lễ quán đảnh theo lễ quán đảnh của các Sát-đế-ly.” Vị vua ấy không nghĩ như sau: “Không biết khi nào các Sát-đế-ly mới làm lễ quán đảnh cho ta theo lễ quán đảnh của Sát-đế-ly?” Vì có sao? Hy vọng được làm lễ quán đảnh trước kia đã hoàn toàn chấm dứt khi vị vua ấy được làm lễ quán đảnh. Người như vậy, này các Tỷ-kheo, được gọi là người ly hy vọng.

Ba hạng người, này các Tỷ-kheo, xuất hiện, có mặt ở đời. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có ba hạng người xuất hiện, có mặt giữa các Tỷ-kheo. Thế nào là ba? Không hy vọng, có hy vọng và ly hy vọng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người không hy vọng? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người ác giới, tánh tình độc ác, sở hành bất tịnh, có những hành vi che đậy, không phải Sa-môn nhưng hiện tướng là Sa-môn, không sống Phạm hạnh nhưng hiện tướng có Phạm hạnh, nội tâm hôi hám, ứ đầy tham dục, tánh tình bất tịnh. Người này nghe: “Tỷ-kheo có tên như vậy, do đoạn tận các lậu hoặc ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát.” Người ấy không suy nghĩ như sau: “Đến khi nào, do đoạn tận các lậu hoặc ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí, ta sẽ chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát?” Người như vậy, này các Tỷ-kheo, được gọi là người không hy vọng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người có hy vọng? Ở đây, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo giữ giới, tánh tình hiền thiện. Vị ấy nghe: “Tỷ-kheo có tên như vậy, do đoạn tận các lậu hoặc ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát.” Vị ấy suy nghĩ như sau: “Đến khi nào, do đoạn tận các lậu hoặc ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí, ta sẽ chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát?” Người như vậy, này các Tỷ-kheo, được gọi là người có hy vọng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người ly hy vọng? Ở đây, này các Tỷ-kheo, một vị A-la-hán, đã đoạn tận các lậu hoặc. Vị này nghe: “Tỷ-kheo có tên như vậy, đã đoạn tận các lậu hoặc ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát.” Vị ấy không suy nghĩ như sau: “Đến khi nào, do đoạn tận các lậu hoặc ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí, ta sẽ chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát?” Vì có sao? Hy vọng được giải thoát đã hoàn toàn chấm dứt khi vị ấy giải thoát. Người như vậy, này các Tỷ-kheo, được gọi là người ly hy vọng.

Ba hạng người này, này các Tỷ-kheo, xuất hiện, có mặt giữa các vị Tỷ-kheo.

IV. KINH CHUYỂN LUÂN VƯƠNG (*Cakkavattisutta*)¹² (A. I. 109)

14. – Nay các Tỷ-kheo, phàm Vua Chuyển Luân nào đúng pháp, Pháp vương, vị ấy cũng chuyển bánh xe [cai trị]; không phải vị ấy không có một vị vua.

Được nghe nói vậy, một Tỷ-kheo bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, ai là vua cho Vua Chuyển Luân đúng pháp, Pháp vương?

– Đó là pháp, này Tỷ-kheo.

Thế Tôn nói:

– Ở đây, này Tỷ-kheo, Vua Chuyển Luân đúng pháp, Pháp vương, y cứ pháp, cung kính pháp, kính trọng pháp, tôn kính pháp, lấy pháp làm tràng phan, lấy pháp làm cờ xí, lấy pháp làm tối thắng, ra lệnh hộ trì, che chở, ủng hộ đúng pháp đối với quần chúng.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, Vua Chuyển Luân đúng pháp, Pháp vương, y cứ pháp, cung kính pháp, kính trọng pháp, tôn kính pháp, lấy pháp làm tràng phan, lấy pháp làm cờ xí, lấy pháp làm tối thắng, ra lệnh hộ trì, che chở, ủng hộ đúng pháp đối với các Sát-đế-ly, đối với các tùy tùng, đối với quân đội, đối với các Bà-la-môn và gia chủ, đối với các thị trấn và quốc độ, đối với các Sa-môn, Bà-la-môn, đối với các loài thú và các loài chim.

Vua Chuyển Luân ấy, này các Tỷ-kheo, đúng pháp, Pháp vương, y cứ pháp, cung kính pháp, kính trọng pháp, tôn kính pháp, lấy pháp làm tràng phan, lấy pháp làm cờ xí, lấy pháp làm tối thắng, sau khi ra lệnh hộ trì, che chở, ủng hộ đúng pháp đối với các Sát-đế-ly, đối với các tùy tùng, đối với quân đội, đối với các Bà-la-môn và gia chủ, đối với các thị trấn và quốc độ, đối với các Sa-môn, Bà-la-môn, đối với các loài thú và các loài chim, chuyển bánh xe đúng pháp. Bánh xe ấy không bị ngăn cản sự chuyển vận bởi bất cứ người nào hay bởi loài hữu tình thù nghịch nào.

Cũng vậy, này Tỷ-kheo, Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đúng pháp, vị Pháp Vương, y cứ pháp, cung kính pháp, kính trọng pháp, tôn kính pháp, lấy pháp làm tràng phan, lấy pháp làm cờ xí, lấy pháp làm tối thắng, ra lệnh hộ trì, che chở, ủng hộ đúng pháp đối với thân nghiệp, nghĩ rằng: “Thân nghiệp như vậy cần phải hành trì, thân nghiệp như vậy không được hành trì.”

Lại nữa, này Tỷ-kheo, Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đúng pháp, vị Pháp Vương, y cứ pháp, cung kính pháp, kính trọng pháp, tôn kính pháp, lấy pháp làm tràng phan, lấy pháp làm cờ xí, lấy pháp làm tối thắng, ra lệnh hộ trì, che chở, ủng hộ đúng pháp đối với khẩu nghiệp, nghĩ rằng: “Khẩu nghiệp như vậy cần phải hành trì, khẩu nghiệp như vậy không được hành trì”;... đối với ý nghiệp, nghĩ rằng: “Ý nghiệp như vậy cần phải hành trì, ý nghiệp như vậy không được hành trì.”

Như Lai, này Tỷ-kheo, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đúng pháp, vị Pháp Vương, y cứ pháp, cung kính pháp, kính trọng pháp, tôn kính pháp, lấy pháp

¹² Bản tiếng Anh của PTS: *Dhamma*, nghĩa là *Pháp*.

làm trắng phan, lấy pháp làm cờ xí, lấy pháp làm tối thắng, sau khi ra lệnh hộ trì, che chở, ủng hộ đúng pháp đối với thân nghiệp... đối với khẩu nghiệp... đối với ý nghiệp... chuyển bánh xe đúng pháp. Bánh xe ấy không bị ngăn chặn sự chuyển vận bởi Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên, Ác ma, Phạm thiên hay bất cứ một ai ở đời.

V. KINH SACETANA (*Sacetanasutta*)¹³ (A. I. 110)

15. Một thời, Thế Tôn ở tại Bārāṇasī, Isipatana, chỗ Vườn Nai. Tại đây, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo:

– Này các Tỷ-kheo!

– Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

– Thuở xưa, này các Tỷ-kheo, có vị vua tên là Sacetana.¹⁴ Rồi này các Tỷ-kheo, Vua Sacetana cho gọi người thợ đóng xe:

“Này người đóng xe, sau sáu tháng sẽ có trận chiến. Này người đóng xe, ông có thể làm cho ta một cặp bánh xe mới được không?”

“Thưa Đại vương, có thể được.” Người đóng xe trả lời cho Vua Sacetana.

Rồi này các Tỷ-kheo, người đóng xe sau sáu tháng trừ sáu ngày, làm xong một bánh xe. Rồi Vua Sacetana bảo người đóng xe:

“Sau sáu ngày, này người đóng xe, sẽ có trận chiến. Đôi bánh xe mới có thể làm xong được không?”

“Thưa Đại vương, sau sáu tháng trừ sáu ngày, một bánh xe đã làm xong.”

“Này người đóng xe, ông có thể, với sáu ngày [còn lại] này, làm xong bánh xe thứ hai?”

“Thưa Đại vương, con có thể làm được.” Người đóng xe trả lời cho Vua Sacetana.

Rồi này các Tỷ-kheo, người đóng xe trong sáu ngày, sau khi làm xong bánh xe thứ hai, cầm cặp bánh xe mới, đi đến Vua Sacetana; sau khi đến, thưa với Vua Sacetana:

“Thưa Đại vương, cặp bánh xe mới này đã làm xong cho ngài.”

“Này người đóng xe, cái bánh xe này làm xong trong sáu tháng trừ sáu ngày và cái bánh xe này làm xong trong sáu ngày, có cái gì sai khác giữa hai cái này, ta không thấy có cái gì sai khác hết.”

“Có sự sai khác giữa hai cái này, thưa Đại vương. Thưa Đại vương, hãy nhìn sự sai khác!”

Rồi, này các Tỷ-kheo, người đóng xe đẩy cho chạy bánh xe được làm xong

¹³ Pacetana = Sacetana. Bản tiếng Anh của PTS: *The Wheelwright (or Pacetana)*, nghĩa là *Người đóng xe* (hay *Pacetana*).

¹⁴ Xem D. I. 143; M. 81, *Ghaṭikāra Sutta* (Kinh *Ghaṭikāra*); S. I. 35; KS. V. 125.

trong sáu ngày. Bánh xe ấy tiếp tục chạy cho đến khi sức đẩy [ban đầu] còn tồn tại rồi xoay quanh vài vòng và rơi xuống đất. Rồi người đóng xe đẩy cho chạy bánh được làm xong trong sáu tháng trừ sáu ngày. Bánh xe ấy tiếp tục chạy cho đến khi sức đẩy [ban đầu] còn tồn tại, rồi nó đứng lại như đang mắc vào trục xe.

“Do nhân gì, này người đóng xe, do duyên gì cái bánh xe được làm xong trong sáu ngày tiếp tục chạy cho đến khi sức đẩy [ban đầu] còn tồn tại rồi xoay quanh vài vòng và rơi xuống đất? Do nhân gì, này người đóng xe, do duyên gì cái bánh xe được làm xong trong sáu tháng trừ sáu ngày tiếp tục chạy cho đến khi sức đẩy [ban đầu] còn tồn tại rồi nó đứng lại như mắc vào trục xe?”

“Thưa Đại vương, cái bánh xe này được làm xong trong sáu ngày, vành xe bị cong, có chỗ hỏng, có khuyết điểm; các căm xe bị cong, có chỗ hỏng, có khuyết điểm; trục xe bị cong, có chỗ hỏng, có khuyết điểm. Vì rằng vành xe bị cong, có chỗ hỏng, có khuyết điểm; vì rằng các căm xe bị cong, có chỗ hỏng, có khuyết điểm; vì rằng trục xe bị cong, có chỗ hỏng, có khuyết điểm nên bánh xe ấy tiếp tục chạy cho đến khi sức đẩy [ban đầu] còn tồn tại, rồi xoay quanh vài vòng, rồi rơi xuống đất. Còn bánh kia, thưa Đại vương, được làm xong trong sáu tháng trừ sáu ngày, vành xe ấy không bị cong, không có chỗ hỏng, không có khuyết điểm; các căm xe không bị cong, không có chỗ hỏng, không có khuyết điểm; trục xe ấy không bị cong, không có chỗ hỏng, không có khuyết điểm. Vì rằng vành xe không bị cong, không có chỗ hỏng, không có khuyết điểm; vì rằng các căm xe không bị cong, không có chỗ hỏng, không có khuyết điểm; vì rằng trục xe không bị cong, không có chỗ hỏng, không có khuyết điểm nên bánh xe ấy tiếp tục chạy cho đến khi sức đẩy [ban đầu] còn tồn tại rồi nó đứng lại như đang mắc vào trục xe.”

Rất có thể, này các Tỷ-kheo, các ông nghĩ rằng trong thời ấy, người đóng xe ấy là một người khác. Này các Tỷ-kheo, chớ có nghĩ như vậy. Trong thời ấy, Ta chính là người đóng xe. Lúc bấy giờ, này các Tỷ-kheo, Ta khéo léo về chỗ cong của gỗ, về chỗ hỏng của gỗ, về khuyết điểm của gỗ. Nay, này các Tỷ-kheo, Ta là bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, khéo léo về chỗ cong của thân, về chỗ hỏng của thân, về khuyết điểm của thân; khéo léo về chỗ cong của lời nói, về chỗ hỏng của lời nói, về khuyết điểm của lời nói; khéo léo về chỗ cong của ý, về chỗ hỏng của ý, về khuyết điểm của ý.

Đối với các Tỷ-kheo hay Tỷ-kheo-ni nào thân cong không có đoạn tận, thân hư hỏng, thân khuyết điểm [không có đoạn tận]; lời nói cong không có đoạn tận, lời nói hư hỏng, lời nói khuyết điểm [không có đoạn tận]; ý cong không có đoạn tận, ý hư hỏng, ý khuyết điểm [không có đoạn tận], như vậy, này các Tỷ-kheo, vị ấy rời khỏi Pháp và Luật này, ví như bánh xe ấy được làm xong trong sáu ngày.

Đối với các Tỷ-kheo hay Tỷ-kheo-ni nào thân cong được đoạn tận, thân hư hỏng, thân khuyết điểm [được đoạn tận]; lời nói cong... ý cong được đoạn tận, ý hư hỏng, ý khuyết điểm [được đoạn tận], như vậy, này các Tỷ-kheo, vị ấy an

trú vững chắc trong Pháp và Luật này, ví như bánh xe được làm xong trong sáu tháng trừ sáu ngày.

Do vậy, này các Tỷ-kheo, hãy học tập như sau: “Chúng tôi sẽ đoạn tận thân cong, thân hư hỏng, thân khuyết điểm; chúng tôi sẽ đoạn tận lời nói cong, lời nói hư hỏng, lời nói khuyết điểm; chúng tôi sẽ đoạn tận ý cong, ý hư hỏng, ý khuyết điểm.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải học tập.

VI. KINH KHÔNG CÓ LỖI LÀM (*Apaṇṇakasutta*)¹⁵ (A. I. 113)

16. Thành tựu ba pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thực hành con đường không có lỗi lầm và có những căn bản thắng tấn để đoạn diệt các lậu hoặc. Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo hộ trì các căn, tiết độ trong ăn uống và chú tâm cảnh giác.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo hộ trì các căn?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi mất thấy sắc, không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì vì nhãn căn không được bảo vệ, khiến tham ưu, các ác, bất thiện pháp khởi lên, Tỷ-kheo tự bảo vệ nguyên nhân ấy, phòng hộ nhãn căn, thực hành phòng hộ nhãn căn. Khi tai nghe tiếng... mũi ngửi hương... lưỡi nếm vị... thân cảm xúc... ý nhận thức các pháp, vị ấy không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì vì ý căn không được bảo vệ, khiến tham ưu, các ác, bất thiện pháp khởi lên, Tỷ-kheo tự bảo vệ nguyên nhân ấy, phòng hộ ý căn, thực hành phòng hộ ý căn. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo hộ trì các căn.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo tiết độ trong ăn uống?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo như lý giác sát thọ dụng các món ăn, không phải để vui đùa, không phải để đam mê, không phải để trang sức, không phải để tự làm đẹp mình mà chỉ để thân này được an trú và được bảo dưỡng, để [thân này] khỏi bị thương hại, để hỗ trợ Phạm hạnh, nghĩ rằng: “Như vậy, ta diệt trừ các cảm thọ cũ và không cho khởi lên các cảm thọ mới, và ta sẽ không có lỗi lầm, sống được an ổn.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo tiết độ trong ăn uống.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo chú tâm cảnh giác?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ban ngày trong khi đi kinh hành và ngồi, gột sạch tâm khỏi các triền cái; ban đêm trong canh một, trong khi đi kinh hành và ngồi, gột sạch tâm khỏi các triền cái; ban đêm trong canh giữa, nằm xuống như con sư tử về phía hông bên phải, hai chân gác lên nhau, chánh niệm tỉnh giác, tác ý tưởng thức dậy; ban đêm trong canh cuối, sau khi thức dậy, trong khi đi kinh hành và ngồi, gột sạch tâm khỏi các triền cái. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo chú tâm cảnh giác.

Thành tựu ba pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thực hành con đường không có lỗi lầm và có những căn bản thắng tấn để đoạn diệt các lậu hoặc.

¹⁵ Tham chiếu: *Tăng*. 增 (T.02. 0125.21.6. 0603c18).

VII. KINH HẠI MÌNH, HẠI NGƯỜI, HẠI CẢ HAI (*Attabyābādhasutta*)¹⁶ (A. I. 114)

17. Có ba pháp, này các Tỷ-kheo, đưa đến hại mình, đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai. Thế nào là ba? Thân làm ác, miệng nói ác, ý nghĩ ác. Ba pháp này, này các Tỷ-kheo, đưa đến hại mình, đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai.

Có ba pháp này, này các Tỷ-kheo, không đưa đến hại mình, không đưa đến hại người, không đưa đến hại cả hai. Thế nào là ba? Thân làm thiện, miệng nói thiện, ý nghĩ thiện. Ba pháp này, này các Tỷ-kheo, không đưa đến hại mình, không đưa đến hại người, không đưa đến hại cả hai.

VIII. KINH THIÊN GIỚI (*Devalokasutta*) (A. I. 115)

18. – Nếu các du sĩ ngoại đạo hỏi các ông như sau: “Chư Hiền, có phải Samôn Gotama sống Phạm hạnh để được sanh lên cõi trời?” Này các Tỷ-kheo, được hỏi vậy, các ông có bức phiền, tủi nhục, chán ngấy hay không?

– Thừa có, bạch Thế Tôn.

– Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông bức phiền, tủi nhục, chán ngấy đối với thiên thọ mạng; các ông bức phiền, tủi nhục, chán ngấy đối với thiên sắc, thiên lạc, thiên danh vọng, thiên thù thắng, còn nói gì, này các Tỷ-kheo, đối với thân làm ác, các ông bức phiền, tủi nhục, chán ngấy như thế nào; đối với miệng nói ác... đối với ý nghĩ ác, các ông cảm thấy bức phiền, tủi nhục, chán ngấy như thế nào.

IX. KINH NGƯỜI BUÔN BÁN THỨ NHẤT (*Paṭhamapāṇikasutta*) (A. I. 115)

19. Thành tựu ba chi phần, này các Tỷ-kheo, một người buôn bán không thu nhận được tài sản chưa được thu nhận và không tăng trưởng tài sản đã được thu nhận. Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỷ-kheo, người buôn bán vào buổi sáng không có nhiệt tâm chăm chú vào công việc, vào buổi trưa không có nhiệt tâm chăm chú vào công việc, vào buổi chiều không có nhiệt tâm chăm chú vào công việc.

Thành tựu với ba chi phần này, này các Tỷ-kheo, một người buôn bán không thu nhận được tài sản chưa được thu nhận và không tăng trưởng tài sản đã được thu nhận.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo thành tựu ba chi phần này, không thu nhận được thiện pháp chưa được thu nhận và không tăng trưởng thiện pháp đã được thu nhận. Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỷ-kheo, vào buổi sáng không có nhiệt tâm chăm chú vào định tướng, vào buổi trưa không có nhiệt tâm chăm chú vào định tướng, vào buổi chiều không có nhiệt tâm chăm chú vào định tướng.

¹⁶ Bản tiếng Anh của PTS: *Three Qualities*, nghĩa là *Ba phẩm chất*. Tham chiếu: *Tạp. 雜* (T.02. 0099.1245. 0341b17).

Thành tựu ba pháp này, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo không thọ nhận được thiện pháp chưa được thọ nhận và không tăng trưởng thiện pháp đã được thọ nhận.

Thành tựu ba chi phần, này các Tỷ-kheo, một người buôn bán thọ nhận được tài sản chưa được thọ nhận và tăng trưởng tài sản đã được thọ nhận. Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỷ-kheo, người buôn bán vào buổi sáng có nhiệt tâm chăm chú vào công việc, vào buổi trưa có nhiệt tâm chăm chú vào công việc, vào buổi chiều có nhiệt tâm chăm chú vào công việc. Thành tựu với ba chi phần này, này các Tỷ-kheo, một người buôn bán thọ nhận được tài sản chưa được thọ nhận và tăng trưởng tài sản đã được thọ nhận.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo thành tựu ba chi phần này, thọ nhận được thiện pháp chưa được thọ nhận và tăng trưởng thiện pháp đã được thọ nhận. Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo vào buổi sáng có nhiệt tâm chăm chú vào định tướng, vào buổi trưa có nhiệt tâm chăm chú vào định tướng, vào buổi chiều có nhiệt tâm chăm chú vào định tướng. Thành tựu với ba pháp này, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo thọ nhận được thiện pháp chưa được thọ nhận và tăng trưởng thiện pháp đã được thọ nhận.

X. KINH NGƯỜI BUÔN BÁN THỨ HAI **(*Dutiyapāṇikasutta*) (A. I. 116)**

20. Thành tựu với ba chi phần, này các Tỷ-kheo, người buôn bán không bao lâu đạt đến tài sản lớn mạnh và rộng lớn. Thế nào là ba?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người buôn bán có mắt, khéo phần đầu và xây dựng được căn bản.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người buôn bán có mắt? Ở đây, này các Tỷ-kheo, người buôn bán biết các thương phẩm. Vật này, mua như vậy, bán như vậy sẽ đưa lại tiền như vậy, tiền lời như vậy. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người buôn bán có mắt.

Như thế nào, này các Tỷ-kheo, là người buôn bán khéo phần đầu? Ở đây, này các Tỷ-kheo, người buôn bán khéo léo mua và bán các thương phẩm. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người buôn bán khéo phần đầu.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người buôn bán xây dựng được căn bản? Ở đây, này các Tỷ-kheo, người buôn bán được các gia chủ hay con các gia chủ, được các nhà giàu, có tiền bạc lớn, có tài sản lớn biết đến như sau: “Người buôn bán này là người có mắt, khéo phần đầu, có đủ sức cấp dưỡng vợ con và thường trả tiền lời cho chúng ta. Chúng ta trao hàng hóa cho người này: ‘Này người bạn buôn bán, hãy lấy tiền này, xây dựng tài sản để nuôi dưỡng vợ con và thường trả tiền lời cho chúng tôi.’” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người buôn bán xây dựng được cơ bản.

Thành tựu với ba chi phần này, này các Tỷ-kheo, người buôn bán không bao lâu đạt đến tài sản lớn mạnh và rộng lớn.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, thành tựu với ba pháp, vị Tỷ-kheo không bao lâu đạt đến lớn mạnh và rộng lớn về các thiện pháp. Thế nào là ba?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có mắt, khéo phần đầu và xây dựng được cơ bản.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo có mắt? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo như thật rõ biết: “Đây là khổ”; như thật rõ biết: “Đây là khổ tập”; như thật rõ biết: “Đây là khổ diệt”; như thật rõ biết: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo có mắt.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo khéo phần đầu? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống tinh cần, tinh tấn, đoạn tận các pháp bất thiện, làm cho sanh khởi các thiện pháp. Vị ấy đồng mãnh, kiên trì, tinh tấn, không có từ bỏ gánh nặng đối với các thiện pháp. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo khéo phần đầu.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo xây dựng được cơ bản? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đối với các Tỷ-kheo nghe nhiều, thông hiểu các tập A-hàm (*Āgama*), bậc trì Pháp, trì Luật, trì Toát yếu (*Mātikādhara*), thường đến yết kiến, phỏng vấn, đặt các câu hỏi: “Thưa Tôn giả, cái này là thế nào? Pháp này ý nghĩa gì?” Các Tôn giả ấy mở rộng những gì chưa được mở rộng, phơi bày những gì chưa được phơi bày, và đối với những đoạn sai khác còn có những chỗ nghi ngờ, các vị ấy giải thích các sự nghi ngờ. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo xây dựng được cơ bản.

Thành tựu với ba pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không bao lâu đạt đến sự lớn mạnh và rộng lớn về các thiện pháp.

